

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ T Y, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1974, tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn CT, xã TV, huyện TT, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng L và bà Nguyễn Thị T1; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án số 29/HSST ngày 13-11-1997 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ T Y 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-5-1999, án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 50.000 đồng thi hành xong ngày 17-8-1999, khoản tiền bồi thường 1.055.000 đồng người được thi hành án không có đơn yêu cầu nên theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự thì đã hết thời hiệu thi hành (đã được xóa án tích); tại Bản án số 74/2016/HS-ST ngày 29-9-2016 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ T Y 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, bị

cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25-11-2016, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng đã thi hành xong ngày 05-12-2016, hình phạt bổ sung 3.000.000 đồng, bị cáo TY đã nộp 200.000 đồng ngày 26-5-2022, ngày 29-8-2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ra Quyết định đình chỉ thi hành án khoản tiền phạt bổ sung 2.800.000 đồng (đã được xóa án tích); tại Quyết định số 1357/QĐ-UB(NC) ngày 21-5-2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đối với Đỗ T Y trong thời hạn 24 tháng, bị cáo TY đã chấp hành xong ngày 18-8-2010 (đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10 tháng 7 năm 2023 đến ngày 14 tháng 7 năm 2023, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Lã Thị N, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn LB, xã LA, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Lã Văn T vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Lã Trọng H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 09-7-2023, bị cáo Đỗ T Y một mình đi bộ từ nhà đến huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng với mục đích tìm kiếm nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Khi đi bị cáo TY mang theo 01 kìm cộng lực màu xanh, cán bằng nhựa màu đen. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo TY đi đến nhà bị hại bà Lã Thị N, khép cổng nhưng không khóa nên bị cáo TY mở cổng và đi vào lán để xe trong sân nhà. Tại đây bị cáo TY lấy được số tiền 127.000 đồng để trong túi 01 chiếc áo treo trên tường rồi cất giấu vào túi quần bên phải của bị cáo TY và lấy 01 xe đạp điện màu xanh đen có chìa khóa cắm ở ổ khóa dựng ở phía ngoài cùng của lán xe. Khi bị cáo TY dắt xe ra đến ngoài cổng thì bị anh Lã Văn T là con trai bà N phát hiện nên Ý đã vút xe lại và bỏ chạy thì bị anh T hô hoán, đuổi theo và bắt được. Công an xã LA đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo TY và thu giữ 01 xe đạp điện, số tiền 127.000 đồng, 01 kìm cộng lực.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 10-7-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo kết luận: “01 xe đạp điện (đã qua sử dụng) màu sơn xanh đen, tại thời điểm định giá ngày 09-7-2023 có giá trị là 2.100.000 đồng”

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Đỗ T Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ T Y từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi, trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; về tang vật vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 kim cộng lực; về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 6 điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Đỗ T Y tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, tang vật vụ án đã thu giữ thể hiện nội dung: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 09-7-2023, tại thôn LB, xã LA, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, bị cáo Đỗ T Y đã lợi dụng sơ hở của bị hại bà Lã Thị N không khóa cổng nhà, bị cáo TY đã lén lút vào nhà chiếm đoạt 01 xe đạp điện có giá trị là 2.100.000 đồng và số tiền 127.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.227.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Đỗ T Y đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Đỗ T Y đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Tại Bản án số 29/HSST ngày 13-11-1997 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ T Y 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-5-1999, án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 50.000 đồng thi hành xong ngày 17-8-1999, khoản tiền bồi thường 1.055.000 đồng người được thi hành án không có đơn yêu cầu nên theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự thì đã hết thời hiệu thi hành; tại Bản án số 74/2016/HS-ST ngày 29-9-2016 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ T Y 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25-11-2016, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng đã thi hành xong ngày 05-12-2016, hình phạt bổ sung 3.000.000 đồng, bị cáo TY đã nộp 200.000 đồng ngày 26-5-2022, ngày 29-8-2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ra Quyết định đình chỉ thi hành án khoản tiền phạt bổ sung 2.800.000 đồng; tại Quyết định số 1357/QĐ-UB(NC) ngày 21-5-2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đối với Đỗ T Y trong thời hạn 24 tháng, bị cáo TY đã chấp hành xong ngày 18-8-2010. Tuy những tiền án, tiền sự này đã được xóa, không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhưng cần xác định bị cáo Đỗ T Y là người có nhân thân xấu.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy: Việc đề nghị áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo Đỗ T Y như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đỗ T Y làm nghề tự do, không có công việc và thu nhập ổn định. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo TY theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi, trả cho bị hại; bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 kim cộng lực bị cáo Đỗ T Y đem từ nhà đi với mục đích sử dụng để trộm cắp tài sản, hiện nay không có giá trị sử dụng nên căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ T Y 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 10-7-2023).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ T Y phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kim cộng lực.

(Đặc điểm chi tiết tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 01 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng).

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Đỗ T Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại bà Lã Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PC10, PV06 CATP;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- CQĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CQ THA HS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt